

BÁO CÁO

Sơ kết công tác tư pháp 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp công tác 6 tháng cuối năm 2019

Trong 6 tháng đầu năm, tình hình kinh tế - xã hội của xã Thượng Lộ tiếp tục có những chuyển biến tích cực, đời sống nhân dân ngày một nâng cao; sản xuất nông nghiệp tiếp tục được đẩy mạnh và tăng trưởng khá so cùng kỳ; quốc phòng, an ninh được tăng cường, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước được phát huy; các chương trình trọng điểm, chương trình công tác của UBND xã được triển khai đúng tiến độ và có hiệu quả.

Bên cạnh những thuận lợi, những kết quả đã đạt được trong 6 tháng đầu năm, tình hình kinh tế - xã hội của xã Thượng Lộ cũng còn nhiều khó khăn, thách thức: tác động thiên tai, thiếu đất sản xuất, tỷ lệ hộ nghèo còn cao, trình độ dân trí thấp... Những khó khăn, thách thức đó cũng ảnh hưởng phần nào đến việc triển khai nhiệm vụ chính trị của các ban, ngành nói chung và đối với công tác Tư pháp nói riêng.

I. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRONG 6 THÁNG ĐẦU NĂM

1. Công tác đăng ký và quản lý hộ tịch

Đăng ký hộ tịch là cơ sở làm phát sinh, thay đổi, chấm dứt các quyền và nghĩa vụ của công dân đồng thời là cơ sở pháp lý để mỗi cá nhân được hưởng quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Vì thế, việc đăng ký hộ tịch phải đảm bảo sự chính xác, kịp thời, chặt chẽ theo đúng trình tự thủ tục do pháp luật quy định về hộ tịch.

Công chức Tư pháp - Hộ tịch đã tham mưu cho UBND xã thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn của mình về công tác quản lý và đăng ký hộ tịch như: thụ lý hồ sơ, kiểm tra, xác minh và tham mưu với chủ tịch UBND xã xem xét, quyết định việc đăng ký hộ tịch theo đúng quy định của pháp luật; thường xuyên theo dõi, kiểm tra và đăng ký kịp thời các sự kiện hộ tịch phát sinh trong địa phương.

Trong 6 tháng đầu năm, UBND xã đã giải quyết được 34 trường hợp đăng ký hộ tịch, cấp 98 bản sao trích lục hộ tịch.

2. Công tác chứng thực

Thực hiện nghiêm túc công tác chứng thực theo Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng giao dịch và Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng thực.

Công tác chứng thực luôn được duy trì thường xuyên, thực hiện đúng theo quy định của pháp luật, trong quá trình thực hiện chưa phát hiện có sai sót và giả mạo các loại giấy tờ gì. Trong 6 tháng đầu năm, UBND xã chứng thực được 353 bản sao các giấy tờ, văn bản từ bản chính; chứng thực 13 hợp đồng, giao dịch và chứng thực 04 chữ ký. Đã giải quyết theo đúng thời gian, trình tự thủ tục theo tinh thần cải cách thủ tục hành chính.

3. Công tác xây dựng, tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)

Thực hiện Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Nghị định 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 17 tháng 01 năm 2019 của UBND xã về việc tự kiểm tra, rà soát, văn bản QPPL do HĐND-UBND xã ban hành năm 2019 và đang tiến hành rà soát.

Trong 6 tháng đầu năm, HĐND - UBND xã chưa ban hành văn bản QPPL nào.

4. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật

Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật là việc đầu tiên của hoạt động thực thi pháp luật, đảm bảo trang bị cho nhân dân những kiến thức pháp luật cơ bản về các lĩnh vực liên quan trực tiếp đến đời sống hàng ngày; từ đó, nhân dân vận dụng vào việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, dần dần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, góp phần giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, đẩy lùi các tệ nạn xã hội như mê tín dị đoan, các phong tục, tập quán lạc hậu, tình trạng uống rượu say gây rối trật tự công cộng ở các thôn, xây dựng đời sống văn hóa tiên tiến ở địa phương.

UBND xã đã xây dựng và ban hành Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 17/01/2019 về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn xã năm 2019 nhằm triển khai có hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn, phổ biến kịp thời các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, không ngừng triển khai các quy định pháp luật đến tận người dân.

Trong 6 tháng đầu năm, UBND xã đã tiến hành 03 đợt tuyên truyền, phổ biến các văn bản mới ban hành cho đội ngũ cán bộ, công chức xã và 03 đợt tuyên truyền cho nhân dân trong xã với 145 lượt người tham gia; tổ chức tuyên truyền qua đài truyền thanh xã 12 lần; tự soạn thảo 02 bản tin tuyên truyền pháp luật đăng tải trên trang thông tin điện tử xã và niêm yết tại trụ sở UBND xã để nhân dân tiện theo dõi.

5. Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật

Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật của từng địa phương và Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 16/01/2019 của UBND huyện về theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2019 trên địa bàn huyện, UBND xã đã ban hành Kế

hoạch số 11/KH-UBND ngày 21/01/2019 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2019 trên địa bàn xã nhằm thực hiện tốt công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật tại địa phương.

Tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn xã được thực hiện nghiêm túc, văn bản QPPL cơ bản đã được triển khai thi hành kịp thời, góp phần ổn định chính trị, an ninh trật tự và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã; chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và củng cố các tổ hòa giải cơ sở để nâng cáo ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ và nhân dân.

Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn xã không xảy ra trường hợp vi phạm pháp luật nào; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ổn định.

6. Công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

UBND xã đã thực hiện nghiêm túc Luật xử lý vi phạm hành chính, Nghị định số 81/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính và Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 16/01/2019 của UBND huyện về thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2019. Ngày 21/01/2019, UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 14/KH-UBND về việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2019 để đảm bảo triển khai toàn diện, hiệu quả công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính năm 2019 trên địa bàn xã.

7. Công tác hòa giải ở cơ sở

Xác định vai trò và trách nhiệm của công tác hòa giải ở cơ sở là hết sức cần thiết, chính vì vậy UBND xã luôn chú trọng việc theo dõi, hướng dẫn các tổ hòa giải cơ sở trong công tác hòa giải nhằm giúp các tổ hòa giải hoạt động có hiệu quả hơn và kịp thời nắm bắt tình hình, giải quyết tốt các mâu thuẫn xảy ra trong cộng đồng dân cư. Từ đầu năm đến nay, các tổ hòa giải không có sự thay đổi về thành viên nên UBND xã không tiến hành kiện toàn.

Ngày 16/01/2019, UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 09/KH-UBND về việc thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở năm 2019 nhằm đưa Luật Hòa giải ở cơ sở đi vào cuộc sống, nâng cao hiệu quả hoạt động của các Tổ hòa giải ở cơ sở, hòa giải viên và chất lượng hòa giải. Đồng thời, có công văn số 17/UBND-TP ban hành ngày 13/3/2019 để hướng dẫn hoạt động cho các Tổ hòa giải ở cơ sở.

Trong 6 tháng đầu năm, tổ hòa giải thôn Cha Măng đã tiến hành hòa giải thành 01 vụ việc.

8. Công tác quản lý nuôi con nuôi

Từ đầu năm đến nay, UBND xã không nhận được hồ sơ đăng ký nuôi con nuôi nào.

9. Hoạt động của tủ sách pháp luật

Tủ sách pháp luật tại Điểm bưu điện văn hóa xã hiện có 428 đầu sách, tủ sách pháp luật tại UBND xã có khoảng 120 đầu sách, tuy nhiên, phần lớn các đầu sách đã cũ, ít đầu sách mới, người dân cũng ít có nhu cầu tìm hiểu nên tủ sách pháp luật hầu như chưa phát huy được hiệu quả.

10. Công tác thu, nộp, quản lý, sử dụng lệ phí hộ tịch, chứng thực

Công tác thu, nộp, quản lý, sử dụng lệ phí hộ tịch, chứng thực được thực hiện nghiêm túc theo quy định của Thông tư 226/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng thực và Quyết định 26/2017/QĐ-UBND ngày 05/5/2017 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế quy định mức thu, nộp lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Từ đầu năm đến nay, UBND xã đã thu, nộp được 5.219.000 đồng phí và lệ phí chứng thực, hộ tịch.

11. Việc triển khai thực hiện xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

Trong thời gian qua, UBND xã luôn chú trọng triển khai thực hiện xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Ngày 24/01/2019, UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 16/KH-UBND về việc thực hiện xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019 nhằm triển khai thực hiện thống nhất, toàn diện và có hiệu quả quy định về xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 619/QĐ- TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản có liên quan; góp phần nâng cao nhận thức pháp luật và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và ánh giá thực trạng tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở để có giải pháp thúc đẩy, nâng cao trách nhiệm của cơ quan, tổ chức và cá nhân trong việc cải thiện điều kiện tiếp cận thông tin pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, giải quyết thủ tục hành chính, phát huy dân chủ ở cơ sở.

Trong 6 tháng đầu năm, UBND xã đã thực hiện tốt các tiêu chí xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật như: tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm, không để xảy ra trọng án, tội phạm và tệ nạn xã hội; giải quyết các thủ tục hành chính đúng trình tự, thủ tục, thời hạn quy định; tổ chức quán triệt, phổ biến các văn bản, chính sách pháp luật mới ban hành cho cán bộ, công chức cấp xã; các mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật thuộc phạm vi hòa giải được hòa giải kịp thời theo yêu cầu của các bên,...

12. Việc xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước

Công tác xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước trên địa bàn xã đã từng bước được hoàn thiện và ngày càng phát huy hiệu quả, góp phần quan trọng vào việc phát huy dân chủ ở cơ sở, xây dựng gia đình văn hóa, giữ gìn và phát huy những truyền thống, những nét đẹp văn hóa dân tộc.

Hiện nay, cả 03 thôn trên địa bàn xã đều đã có hương ước, quy ước và đã áp dụng vào thực tiễn ngày càng có hiệu quả.

13. Công tác bồi thường nhà nước

Trong 6 tháng đầu năm, không có trường hợp giải quyết trách nhiệm bồi thường của Nhà nước, yêu cầu hoàn trả và thực hiện nghĩa vụ hoàn trả của người thi hành công vụ trong hoạt động quản lý hành chính tại UBND xã. Đạt được kết quả như vậy là nhờ có sự chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ về công tác tuyên truyền, quán triệt Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước, Nghị định số

16/2010/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước, Thông tư số 13/2015/TT-BTP ngày 29 tháng 9 năm 2015 của Bộ Tư pháp hướng dẫn thực hiện quản lý nhà nước về công tác bồi thường trong hoạt động quản lý hành chính.

Bảng tổng hợp số liệu 6 tháng đầu năm 2019 so với cùng kỳ năm 2018

Lĩnh vực	6 tháng đầu năm 2018	6 tháng đầu năm 2019	So với cùng kỳ
Hộ tịch	121 hồ sơ	132 hồ sơ	Tăng 11 hồ sơ
Chứng thực	286 hồ sơ	370 hồ sơ	Tăng 84 hồ sơ
- Bản sao từ bản chính	275 hồ sơ	353 hồ sơ	Giảm 78 hồ sơ
- Hợp đồng, giao dịch	09 hồ sơ	13 hồ sơ	Tăng 04 hồ sơ
- Chữ ký	02 hồ sơ	04 hồ sơ	Tăng 02 hồ sơ
Tuyên truyền, phổ biến pháp luật	04 đợt, 200 lượt người tham gia	06 đợt, 145 lượt người tham gia	Tăng 02 đợt, giảm 55 lượt người tham gia
Theo dõi tình hình thi hành pháp luật	0 vụ vi phạm pháp luật	0 vụ vi phạm pháp luật	Không tăng hay giảm
Công tác hòa giải ở cơ sở	01 vụ hòa giải thành	01 vụ hòa giải thành	Không tăng hay giảm
Lệ phí hộ tịch, chứng thực	3.303.000 đồng	5.219.000 đồng	Tăng 1.916.000 đồng
Hương ước, quy ước	03 thôn	03 thôn	Không tăng hay giảm

II. NHỮNG HẠN CHẾ, BẤT CẬP VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Hạn chế, bất cập

Trong 6 tháng đầu năm 2019, mặc dù công tác Tư pháp đã đạt được nhiều kết quả tích cực, tuy nhiên vẫn còn một số hạn chế, bất cập như:

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật chưa đạt hiệu quả cao chưa thu hút sự quan tâm, tham gia của người dân;
- Công tác rà soát văn bản QPPL đã được tiến hành thường xuyên, tuy nhiên việc rà soát chưa đạt kết quả cao.

2. Nguyên nhân

Công tác rà soát văn bản QPPL là một công tác phức tạp, cần nhiều thời gian nghiên cứu, hướng dẫn trong quá trình thực hiện.

Phần lớn người dân trong địa bàn xã là người lao động, công việc bận rộn, trình độ dân trí còn thấp nên ít quan tâm đến Pháp luật.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong 6 tháng đầu năm, UBND xã chỉ đạo Công chức Tư pháp - Hộ tịch triển khai các mặt công tác với nhiều phương pháp đổi mới, tạo chuyển biến tích cực, đóng góp cho sự phát triển kinh tế - xã hội và công tác quản lý, chỉ đạo điều hành của xã.

Triển khai thực hiện việc tự kiểm tra văn bản QPPL đảm bảo tiến độ và chất lượng; công tác quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính, theo dõi tình hình thi hành pháp luật đã đi vào nề nếp và có nhiều chuyển biến tích cực; công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đạt nhiều kết quả quan trọng.

Chủ động bám sát Kế hoạch công tác năm 2019 để triển khai thực hiện, tham mưu cho UBND xã triển khai thực hiện tốt các mặt công tác tư pháp, đáp ứng mọi yêu cầu của nhân dân.

Công tác hộ tịch, chứng thực được chú trọng và quan tâm; mọi yêu cầu về đăng ký hộ tịch, chứng thực của người dân được thực hiện đảm bảo theo đúng quy trình và đúng thời gian quy định.

Đội ngũ cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ trực tiếp giải quyết công việc đều nêu cao tinh thần, trách nhiệm, có thái độ hòa nhã khi thi hành công vụ thực hiện tốt kế hoạch cải cách thủ tục hành chính mà UBND xã đề ra.

Thông qua công tác truyền truyền, phổ biến pháp luật, người dân đã phần nào nắm rõ tầm quan trọng của công tác đăng ký hộ tịch, đồng thời, chấp hành tốt các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã, góp phần quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội.

Có được những kết quả trên, trước hết là nhờ sự chuyển biến về nhận thức của cấp ủy, chính quyền địa phương và nhân dân đối với vị trí, vai trò của công tác tư pháp và của ngành Tư pháp trong giai đoạn hiện nay nên ngày càng quan tâm hơn đối với công tác này. Hệ thống văn bản QPPL trong lĩnh vực tư pháp ngày càng hoàn thiện. Ngành tư pháp thường xuyên chỉ đạo sát sao, hướng dẫn cụ thể, các ngành, các cấp phối hợp chặt chẽ trong quá trình triển khai thực hiện. Bên cạnh đó, công chức Tư pháp – Hộ tịch đã luôn chủ động, tích cực bám sát các mục tiêu, chương trình, kế hoạch của Tỉnh, của huyện, của xã nhạy bén, chủ động trong nắm bắt tình hình, dư luận, phản ánh, kiến nghị và có giải pháp phù hợp, chỉ đạo, điều hành, xử lý kịp thời; tăng cường hoạt động hướng về cơ sở; gắn các hoạt động, việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của Ngành với nhiệm vụ chính trị, các sự kiện chính trị, văn hoá, lịch sử và điều kiện, tình hình kinh tế xã hội của địa phương. Trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ, ngành Tư pháp đã nhận được đồng tình ủng hộ và sự phối hợp chặt chẽ của các ban, ngành liên quan và tổ hòa giải ở các thôn.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CÔNG TÁC TƯ PHÁP 6 THÁNG CUỐI NĂM 2019

1. Về nhiệm vụ

- Tiếp tục bám sát mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, chương trình công tác của Ngành để triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch đã đề ra; quyết tâm tìm giải pháp, góp phần để thực hiện đạt mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 theo Nghị quyết của HĐND xã đã đề ra;

- Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền Hiến pháp năm 2013 và các Bộ Luật, Luật mới ban hành, tập trung tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các Bộ Luật: Dân sự, Hình sự; các văn bản pháp luật về tổ chức bộ máy nhà nước; tiếp tục tuyên truyền về pháp luật đất đai, bảo vệ môi trường, an toàn giao thông, dân chủ cơ sở; tập trung tuyên truyền về các Bộ Luật, Luật và các văn bản chuyên ngành Tư pháp;

- Chỉ đạo công chức Tư pháp – Hộ tịch tham mưu UBND xã ban hành và triển khai kịp thời các Chương trình, Kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ tư pháp trong năm 2020;

- Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác xây dựng, tự kiểm tra, rà soát hệ thống văn bản QPPL; giúp UBND xã tự kiểm tra văn bản QPPL do UBND xã ban hành đạt 100%;

- Tiếp tục đổi mới nội dung, đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm góp phần nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức và các tầng lớp Nhân dân. Tập trung tuyên truyền những văn bản QPPL mới được ban hành;

- Đảm bảo 100% hương ước, quy ước của các thôn được áp dụng có hiệu quả;

- Tổ chức thực hiện tốt Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và Thông tư số 07/2017/TT-BTP của Bộ Tư pháp ngày 28/7/2017 Quy định về điểm số, hướng dẫn cách tính điểm các chỉ tiêu tiếp cận pháp luật, Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật và một số nội dung về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

- Tăng cường công tác theo dõi thi hành pháp luật nhằm xem xét, đánh giá thực trạng thi hành pháp luật, kiến nghị thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

2. Giải pháp chủ yếu

- Tiếp tục tranh thủ sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp; sự phối hợp giữa các ngành, địa phương. Đẩy mạnh tuyên truyền phổ biến về vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy của ngành Tư pháp cho mọi tầng lớp nhân dân;

- Tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính, cải tiến lề lối làm việc. Thực hiện nghiêm túc chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác CCHC và các quy định, quy tắc về đạo đức công vụ công chức;

- Chỉ đạo các ban, ngành bám sát Chương trình xây dựng văn bản QPPL của UBND huyện năm 2019 để tham mưu đúng tiến độ, chất lượng;
- Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác cụ thể, kịp thời, bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, địa phương, chương trình công tác của Ngành, ưu tiên thực hiện những nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến việc thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2019;
- Đẩy mạnh cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chỉ đạo, điều hành công việc. Đổi mới phương thức quản lý, chỉ đạo, điều hành, vừa bảo đảm sâu sát, quyết liệt, bám sát kế hoạch, đồng thời sử dụng đầy đủ các công cụ quản lý kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm. Nâng cao chất lượng và thực hiện nghiêm chế độ báo cáo, thống kê trong toàn Ngành;
- Quan tâm tạo điều kiện cho công chức Tư pháp tham gia các lớp bồi dưỡng, đào tạo, trao đổi kinh nghiệm trong và ngoài huyện.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Để công tác tư pháp ngày càng hoàn thiện và thống nhất trong quá trình thực hiện, UBND xã có một số kiến nghị, đề xuất đến các cấp, các ngành liên quan như sau:

1. Thống nhất thời gian xác minh, tra cứu tàng thư tại cơ quan công an, đảm bảo cho công tác đăng ký khai sinh, đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân, bổ sung ngày, tháng sinh của người dân được thực hiện đúng thời gian quy định, tránh phiền hà, tốn kém thời gian đi lại.
2. Đề xuất các cơ quan có thẩm quyền sớm xây dựng phần mềm liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi để việc giải quyết thủ tục hành chính liên thông cho người dân thuận tiện và nhanh chóng hơn.
3. Tăng cường tổ chức mở các lớp tập huấn chuyên sâu về nghiệp vụ công tác hộ tịch, chứng thực, rà soát văn bản QPPL để tạo điều kiện cho công chức Tư pháp - Hộ tịch nâng cao nghiệp vụ, thống nhất trong quá trình thực hiện và áp dụng pháp luật.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác Tư pháp 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp công tác 6 tháng cuối năm 2019 của UBND xã Thượng Lộ, kính gửi Phòng Tư pháp theo dõi và tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Phòng Tư pháp;
- TV. Đảng ủy;
- TT.HĐND xã;
- Các thành viên UBND xã (HSCV);
- Lưu: VT, CC.TP-HT.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hồ Văn Chính

PHỤ LỤC CÁC BIỂU MẪU

(Kèm theo báo cáo số: BC/UBND ngày tháng 5 năm 2019 của UBND xã Thượng Lộ)

Biểu số 01a/BTP/VĐC/XDPL

Ban hành theo Thông tư số 03/2019/TT-BTP ngày 20/3/2019

Ngày nhận báo cáo (BC):

BC 6 tháng: ngày 06 tháng 6 hàng năm

BC năm: Ngày 07 tháng 11 hàng năm

BC năm chính thức: Ngày 20 tháng 01 năm sau

SỐ VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT (VBQPPL) ĐƯỢC BAN HÀNH VÀ ĐƯỢC LỒNG GHÉP VẤN ĐỀ BÌNH ĐẲNG GIỚI TRÊN ĐỊA BÀN CẤP XÃ (6 tháng/năm)

Kỳ báo cáo: 6 tháng

(Từ ngày 01 tháng 01 năm 2019
đến ngày 30 tháng 6 năm 2019)

Đơn vị báo cáo:

Ủy ban nhân dân xã Thượng Lộ

Đơn vị nhận báo cáo:

Ủy ban nhân dân huyện Nam Đông
(Phòng Tư pháp)

Đơn vị tính: Văn bản

Số VBQPPL đã được ban hành			Số VBQPPL cần được lồng ghép vấn đề bình đẳng giới			Số VBQPPL được lồng ghép vấn đề bình đẳng giới đã ban hành		
Tổng số	Chia theo tên loại VBQPPL		Tổng số	Chia theo tên loại văn bản		Tổng số	Chia theo tên loại văn bản	
	Nghị quyết của HĐND	Quyết định của UBND		Nghị quyết của HĐND	Quyết định của UBND		Nghị quyết của HĐND	Quyết định của UBND
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
0	0	0	-	-	-	-	-	-

Các cột từ cột 4 đến cột 9 không báo cáo trong kỳ báo cáo 6 tháng

Người lập biểu

Nguyễn Thị Việt Hoài

Thượng Lộ, ngày 23 tháng 5 năm 2019

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Hồ Văn Chính

Biểu số: 09a/BTP/PBGDPL

Ban hành theo Thông tư số 03/2019/TT-BTP
ngày 20/3/2019

Ngày nhận báo cáo (BC):

BC 6 tháng: Ngày 06 tháng 6 hàng năm

BC năm: Ngày 07 tháng 11 hàng năm

BC năm chính thức: Ngày 20 tháng 01 năm sau

**TÌNH HÌNH TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG
PHỔ BIẾN GIÁO DỤC PHÁP LUẬT
TRÊN ĐỊA BÀN XÃ**

(6 tháng, năm)

Kỳ báo cáo: 6 tháng

(Từ ngày 01 tháng 01 năm 2019

đến ngày 30 tháng 6 năm 2019)

Đơn vị báo cáo:

Ủy ban nhân dân xã Thượng Lộ

Đơn vị nhận báo cáo:

Ủy ban nhân dân huyện Nam Đông

(Phòng Tư pháp)

Số Tuyên truyền viên pháp luật cấp xã (Người)		Kết quả hoạt động PBGDPL								
		PBGDPL trực tiếp		Thi tìm hiểu pháp luật		Số tài liệu PBGDPL được phát hành (Bản)	Kinh phí dành cho công tác PBGDPL (Đồng)			
Tổng số	Trong đó: Số người tham gia phổ biến pháp luật trực tiếp	Số cuộc (Cuộc)	Số lượt người tham dự (Lượt người)	Số cuộc thi (Cuộc)	Số lượt người dự thi (Lượt người)		Tổng số kinh phí	Chia ra		
								Kinh phí NSNN		Kinh phí từ nguồn hỗ trợ khác
								Kinh phí NSNN phân bổ thường xuyên	Kinh phí NSNN cấp theo chương trình, đề án	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
06	03	06	145	0	0	933	300	300	-	-

Người lập biểu

Nguyễn Thị Việt Hoài

Thượng Lộ, ngày 23 tháng 5 năm 2019

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hồ Văn Chính

Biểu số: 11b/BTP/PBGDPL/HGCS
Ban hành theo Thông tư số 03/2019/TT-BTP
ngày 20/3/2019

Ngày nhận báo cáo (BC):
BC 6 tháng: Ngày 06 tháng 6 hàng năm
BC năm: Ngày 07 tháng 11 hàng năm
BC năm chính thức: Ngày 20 tháng 01 năm sau

**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ HÒA GIẢI
Ở CƠ SỞ TRÊN ĐỊA BÀN XÃ
(6 tháng, năm)**

Kỳ báo cáo: 6 tháng
(Từ ngày 01 tháng 01 năm 2019
đến ngày 30 tháng 6 năm 2019)

Đơn vị báo cáo:
UBND xã Thượng Lộ
Đơn vị nhận báo cáo:
UBND huyện Nam Đông
(Phòng Tư pháp)

	Tổng số vụ việc tiếp nhận hòa giải (bao gồm số vụ chưa giải quyết xong kỳ trước chuyển sang) (Vụ việc)	Kết quả hòa giải (Vụ việc)							
		Số vụ việc hòa giải thành	Số vụ việc hòa giải không thành				Số vụ việc chưa giải quyết xong	Kinh phí hỗ trợ cho tổ hòa giải/hòa giải viên (Đồng)	
			Tổng số	Chia ra				Tổng kinh phí hỗ trợ	Trong đó: Kinh phí Chi thù lao
				Mâu thuẫn giữa các bên	Tranh chấp phát sinh từ quan hệ dân sự, hôn nhân và gia đình	Vụ việc khác thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở			
A	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
Tổng số trên địa bàn xã	0	0	01	01	0	0	0	2.153.000	200.000
Tổ hòa giải thôn Cha Mãng	0	0	01	01	0	0	0	786.000	200.000
Tổ hòa giải thôn Ria Hố	0	0	0	0	0	0	0	781.000	0
Tổ hòa giải thôn Dối	0	0	0	0	0	0	0	586.000	0

Thượng Lộ, ngày 23 tháng 5 năm 2019

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Người lập biểu

Biểu số 13a/BTP/HTQTCT/HT

Ban hành theo Thông tư số 03/2019/TT-BTP ngày 20/3/2019

Ngày nhận báo cáo (BC):

BC năm: Ngày 07 tháng 11 hàng năm

BC năm chính thức: Ngày 20 tháng 01 năm sau

**KẾT QUẢ ĐĂNG KÝ KHAI SINH, KHAI TỬ, KẾT HÔN
TẠI ỦY BAN NHÂN DÂN (UBND) CẤP XÃ
(Năm)**Kỳ báo cáo: 6 tháng
(Từ ngày 01 tháng 01 năm 2019
Đến ngày 30 tháng 6 năm 2019)**Đơn vị báo cáo:**

UBND xã Thượng Lộ

Đơn vị nhận báo cáo:UBND huyện Nam Đông
(Phòng Tư pháp)

ĐĂNG KÝ KHAI SINH (Trường hợp)									ĐĂNG KÝ KHAI TỬ (Trường hợp)						ĐĂNG KÝ KẾT HÔN						
Đăng ký mới									Đăng ký lại	Đăng ký mới						Đăng ký lại	Đăng ký mới				Đăng ký lại
Tổng số	Chia theo giới tính và thời điểm đăng ký								Tổng số	Chia theo độ tuổi				Trong đó		Tổng số (Cấp)	Trong đó: Kết hôn lần đầu (Cấp)	Tuổi kết hôn trung bình lần đầu (Tuổi)			
	Đăng ký đúng hạn		Đăng ký quá hạn							Dưới 1 tuổi	Từ 1 tuổi đến dưới 5 tuổi	Từ 5 tuổi trở lên	Nữ	Đăng ký quá hạn	Nam			Nữ			
			Tổng số	Trong đó:				Nam											Nữ		Nam
	Nam	Nữ		Nam	Nữ	Nam	Nữ		Nam	Nữ											
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
22	03	10	02	05	0	0	01	01	01	0	0	0	0	0	0	0	05	05	26	20	0

Thượng Lộ, ngày 23 tháng 5 năm 2019

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH****Người lập biểu****Nguyễn Thị Việt Hoài****Hồ Văn Chính**

Biểu số: 14a/BTP/HTQTCT/HT/HTK
 Ban hành theo Thông tư số 03/2019/TT-BTP
 ngày 20/3/2019
Ngày nhận báo cáo (BC):
 BC năm chính thức: Ngày 20 tháng 01 năm sau

KẾT QUẢ ĐĂNG KÝ CÁC VIỆC HỘ TỊCH KHÁC
TẠI ỦY BAN NHÂN DÂN (UBND) CẤP XÃ
(Năm)
 (Từ ngày 01 tháng 01 năm 2019
 đến ngày 31 tháng 12 năm 2019)

Đơn vị báo cáo:
 UBND xã Thượng Lộ
Đơn vị nhận báo cáo:
 UBND huyện Nam Đông
 (Phòng Tư pháp)

Đơn vị tính: Trường hợp

Đăng ký giám hộ	Nhận cha, mẹ, con	Thay đổi hộ tịch	Cải chính hộ tịch	Bổ sung thông tin hộ tịch	Ghi vào sổ các thay đổi hộ tịch khác	Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân			
						Để kết hôn		Để sử dụng vào mục đích khác	
						Nam	Nữ	Nam	Nữ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
0	0	0	0	01	0	02	02	03	0

Thượng Lộ, ngày 23 tháng 5 năm 2019

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Người lập biểu

Nguyễn Thị Việt Hoài

Hồ Văn Chính

Biểu số: 17a/BTP/HTQTCT/CT
Ban hành theo Thông tư số 03/2019/TT-BTP
ngày 20/3/2019
Ngày nhận báo cáo (BC):
BC 6 tháng: ngày 06 tháng 6 hàng năm
BC năm: Ngày 07 tháng 11 hàng năm
BC năm chính thức: Ngày 20 tháng 01 năm sau

KẾT QUẢ CHỨNG THỰC
TẠI ỦY BAN NHÂN DÂN (UBND) CẤP XÃ
(6 tháng/năm)
Kỳ báo cáo: 6 tháng
(Từ ngày 01 tháng 01 năm 2019
đến ngày 30 tháng 6 năm 2019)

Đơn vị báo cáo:
UBND xã Thượng Lộ
Đơn vị nhận báo cáo:
UBND huyện Nam Đông
(Phòng Tư pháp)

Chứng thực bản sao <i>(Bản)</i>	Chứng thực chữ ký trong giấy tờ, văn bản <i>(Việc)</i>	Chứng thực hợp đồng, giao dịch <i>(Việc)</i>
(1)	(2)	(3)
353	04	13

Thượng Lộ, ngày tháng 5 năm 2019
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Người lập biểu

Nguyễn Thị Việt Hoài

Hồ Văn Chính

Biểu số: 22a/BTP/CN/TN

Ban hành theo Thông tư số 03/2019/TT-BTP
ngày 20/3/2019

Ngày nhận báo cáo (BC):

BC 6 tháng: Ngày 06 tháng 6 hàng năm

BC năm: Ngày 07 tháng 11 hàng năm

BC năm chính thức: Ngày 20 tháng 01 năm sau

**KẾT QUẢ ĐĂNG KÝ
NUÔI CON NUÔI TRONG NƯỚC
TẠI ỦY BAN NHÂN DÂN (UBND) CẤP XÃ
(6 tháng/năm)**

Kỳ báo cáo: 6 tháng
(Từ ngày 01 tháng 01 năm 2019
đến ngày 30 tháng 6 năm 2019)

Đơn vị báo cáo:

UBND xã Thượng Lộ

Đơn vị nhận báo cáo:

UBND huyện Nam Đông

(Phòng Tư pháp)

Đơn vị tính: Người

Tổng số	Chia theo độ tuổi của trẻ em được nhận làm con nuôi						Chia theo nơi cư trú của trẻ em trước khi được nhận làm con nuôi		
	Dưới 01 tuổi		Từ 01 đến dưới 5 tuổi		Từ 5 tuổi trở lên		Cơ sở nuôi dưỡng	Gia đình	Nơi khác
	Nam	Nữ	Nam	Nữ	Nam	Nữ			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

Người lập biểu

Nguyễn Thị Việt Hoài

Thượng Lộ, ngày 23 tháng 5 năm 2019

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hồ Văn Chính